TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **48/**2021/QĐST-DS	*Tuyên Quang, ngày 05 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

* *Nguyên đơn:* **Ngân hàng B**

Địa chỉ trụ sở chính: Toà nhà T, số 210, đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm D, chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ G, chức vụ: Giám đốc B - Chi nhánh T

Người nhận uỷ quyền lại: Ông Nguyễn T - chức vụ: Phó giám đốc phụ trách kinh doanh Ngân hàng B - Chi nhánh T.

* *Bị đơn:* - **Ông Nguyễn Đ,** sinh năm 1982;

- **Bà Nguyễn H**, sinh năm 1981;

ĐKHK: Tổ 8, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ở: Số nhà 12, ngõ 35, đường T, tổ 8, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng B - Chi nhánh T tổng số tiền tính đến ngày 26/3/2021 là 64.729.620 đồng *(Sáu mươi tư triệu, bẩy trăm hai mươi chín nghìn, sáu trăm hai mươi đồng)* theo hợp đồng tín dụng số 202/2017/00694060/HDTD-LienVietPostBank. Trong đó:

- Số tiền gốc: 57.499.930 đồng

- Số tiền lãi quá hạn là: 5.048.918 đồng
- Số tiền lãi trong hạn là: 228.018 đồng
- Số tiền phạt chậm trả gốc, lãi là: 1.952.754 đồng

2. Bà Nguyễn H và ông Nguyễn Đ có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng B - Chi nhánh T tổng số tiền tính đến ngày 26/3/2021 là 70.206.620 đồng *(Bảy mươi triệu, hai trăm linh sáu nghìn, sáu trăm hai mươi đồng)* theo Hợp đồng tín dụng số HDTD2702019548 ngày 15/10/2019. Trong đó:

- Số tiền gốc: 61.880.000 đồng
- Số tiền lãi quá hạn là: 7.068.869 đồng
- Số tiền lãi trong hạn là: 274.456 đồng
- Số tiền phạt chậm trả gốc, lãi là: 983.295 đồng

Cụ thể:

Bà Nguyễn H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng B - Chi nhánh T tổng số tiền tính đến ngày 26/3/2021 là 35.103.310 đồng *(Ba mươi lăm triệu, một trăm linh ba nghìn, ba trăm mười đồng);*

Ông Nguyễn Đ có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng B - Chi nhánh T tổng số tiền tính đến ngày 26/3/2021 là 35.103.310 đồng *(Ba mươi lăm triệu, một trăm linh ba nghìn, ba trăm mười đồng)*.

Trường hợp bà Nguyễn H chậm trả hai khoản tiền trên thì bà Hương tiếp tục phải trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thoả thuận tại hợp đồng tín dụng số 202/2017/00694060/HDTD-LienVietPostBank ngày 04/4/2017 và hợp đồng tín dụng số HDTD2702019548 ngày 15/10/2019, kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải thành (ngày 27/3/2021) cho đến ngày thực tế bà H trả hết nợ gốc cho Ngân hàng B - Chi nhánh T

Trường hợp ông Nguyễn Đ chậm trả khoản tiền trên thì ông Đ tiếp tục phải trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thoả thuận tại hợp đồng tín dụng số HDTD2702019548 ngày 15/10/2019, kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải thành (ngày 27/3/2021) cho đến ngày thực tế ông Định trả hết nợ gốc cho Ngân hàng B - Chi nhánh T.

- Về án phí: Ngân hàng B - Chi nhánh T không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch. Hoàn trả cho Ngân hàng B - Chi nhánh T (địa chỉ: Toà nhà V- số 172 đường B, phường T, thành phố T) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.284.000đ *(Ba triệu hai trăm tám mươi tư nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000857 ngày 25/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Bà Nguyễn H phải chịu 2.496.000đồng *(Hai triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng)* án phí dân sự có giá ngạch.

Ông Nguyễn Đ phải chịu 878.000đồng *(Tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng)* án phí dân sự có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

Phạm Thị Hương Giang